

Số: 04/2023/QĐST- CNKQHGT

Th O, ngày 09 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, 43, 35 của Luật Hòa Giải, đối Thoại tại Tòa án;  
Căn cứ Điều 463; khoản, Điều 466; Điều 467, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.  
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của:

1. Bà **Đào Thị X**, sinh năm 1981

Căn cước công dân số 001181009877 do cục cảnh sát cấp ngày 08/10/2015

2. Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1972

Căn cước công dân số 001172037843 do cục cảnh sát cấp ngày 16/8/2021

3. Ông **Đào Bá T**, sinh năm 1971

Căn cước công dân số 001071052187 do cục cảnh sát cấp ngày 16/8/2021

Đều thường trú tại: Thôn Châu Mai, xã C, huyện Th O, Thành phố Hà Nội.

**Sau khi nghiên cứu:**

- Đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết giải quyết về việc vay tài sản.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 7 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ việc vay nợ của các bên tham gia hòa giải sau:

Bà Đào Thị X, sinh năm 1981

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1972

Ông Đào Bá T, sinh năm 1971

Đều có hộ khẩu thường trú tại: Thôn Châu Mai, xã C, huyện Th O, Thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 7 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 7 năm 2023 cụ thể như sau:

**Kết quả hòa giải :**

Quá trình hòa giải tại Tòa án đã được tiến hành phù hợp và theo đúng quy định trên tinh thần chủ động và tự nguyện thỏa thuận, thống nhất của các bên, không vi phạm điều cấm của pháp luật, trái đạo đức xã hội hoặc trốn tránh nghĩa vụ đối với nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác. Kết quả hòa giải cụ thể:

***Những nội dung các bên đã thỏa thuận, thống nhất được như sau:***

Bà Nguyễn Thị N và ông Đào Bá T có nghĩa vụ trả cho bà Đào Thị X số tiền gốc là 470.000.000đ và số tiền lãi tính từ ngày 21/5/2019 cho đến ngày khởi kiện ngày 06/7/2023 là 394.000.000đ (lãi suất 1,5%/tháng).

Tổng số tiền cả gốc và lãi là 864.000.000đ (Tám trăm sáu mươi tư triệu đồng chẵn).

Thời hạn trả nợ chậm nhất là ngày 25/8/2023.

Sau ngày 25/8/2023 bà N và ông T không thanh toán trả bà X số tiền nợ trên. Số tiền nợ gốc sẽ tính lãi theo lãi suất 1,1%/ tháng cho đến khi bà N và ông T trả hết nợ cho bà X.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Th O;
- Chi cục T.H.A huyện Th O;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Bá Thắng**